

Bản án số: 169/2022/HSST

Ngày: 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Minh Hương

Ông Đặng Thế Vinh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/TLST-HS ngày 15/06/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 29/06/2022 đối với các bị cáo:

1. VŨ T.A, sinh ngày 21/02/1994, tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đăng Trung, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở: Số 2A ngõ 52 Gia Quất, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; Con ông Vũ Minh Hậu và bà Nguyễn Thị Xuân. Vợ: Hà Thị Yến (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: 03 tiền án: Bản án số 186HSST ngày 04/8/2011, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội cướp giật tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2011. Ra trại ngày 01/5/2013. Bản án số 124 HSST ngày 13/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2016. Ra trại ngày 19/6/2017. Bản án số 84/HSST ngày 08/5/2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2019. Ra trại ngày 25/7/2021. Tiền sự: không. Tạm giữ ngày 08/01/2022, tạm giam 14/01/2022. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. VŨ VĂN V, sinh năm 1994, tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xóm 3 (Tiền Phong 1), xã N, huyện T, tỉnh Nam Định. Chỗ ở thuê trước khi bị bắt: Phòng 428, Khách sạn số 2D Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; Con ông Vũ Văn Phương và bà Lê Thị Duyên. Tiền án: Án số 226/HSST ngày 20/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2011. Ra trại ngày 28/4/2017. Tiền sự: không. Tạm giữ ngày 08/01/2022, tạm giam ngày từ ngày 14/01/2021 đến ngày 06/05/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bùi Văn S, sinh năm 2000
Nơi ĐKHKTT: thôn Thanh Bình, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình
Nơi tạm trú: Khu nhà cháy B7 Vọng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1997
Nơi ĐKHKTT và nơi tạm trú: tổ 11, phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

3. Phạm Duy Thanh, sinh năm 1999
Nơi ĐKHKTT: xóm T, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Nơi tạm trú: 2P Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

4. Trần Thị Thanh Ng, sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: xã Y, huyện Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
Nơi tạm trú: 69 Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

5. Phạm Thuý K, sinh năm 1998
Nơi ĐKHKTT: xã Đ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái
Nơi tạm trú: IA20 Ciputra, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08/01/2022, tổ công tác Công an phường Cửa Đông phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Hoàn Kiếm tiến hành kiểm tra nhân hộ khẩu tại phòng 428 khách sạn số 2D Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tại thời

điểm kiểm tra, trong phòng có 05 nam và 02 nữ gồm: Vũ Văn V, Vũ T.A, Bùi Văn S, Nguyễn Văn Tuấn, Phạm Duy Thanh, Trần Thị Thanh Ng, Phạm Thúy K. Tổ công tác phát hiện trên mặt bàn có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 25 cm, trên bề mặt đĩa có chứa tinh thể màu trắng và 01 bát sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 10cm chứa các mảnh viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu nâu. Tại chỗ, T.A khai số tang vật trên là ma túy Ketamine và thuốc lắc của T.A mang đến để mọi người cùng sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ và niêm phong tang vật và đưa các đối tượng và tang vật về trụ sở Công an phường Cửa Đông giải quyết.

Thu giữ của Vũ T.A:

+ 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 4x4 cm chứa tinh thể màu trắng (Số tinh thể màu trắng ở trên đĩa sứ được cho vào túi ni lông);

+ 01 túi nilông màu trắng, kích thước khoảng 2x2 cm chứa các mảnh viên nén màu xanh và nâu (Các mảnh viên nén ở trong bát sứ được cho vào túi ni lông);

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, lắp sim số 0911958363 (Qua kiểm tra, điện thoại có số imei 1: 0356819631224022, số Imei 2: 356819633224020);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, lắp sim số 0917412691 (Qua kiểm tra là điện thoại Iphone 7 plus, số imei 355358086653386);

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 25cm;

+ 01 tàu hút tự tạo;

+ 01 thẻ nhựa màu đỏ;

+ 01 bát sứ màu trắng đường kính khoảng 10cm;

+ 01 loa nghe nhạc hình tròn, màu đen;

+ 01 đèn nháy màu trắng đen;

Xét nghiệm Vũ T.A dương tính với chất ma túy.

- Thu giữ của Vũ Văn V:

+ 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu đen, IMEI 352861112512453, lắp sim số 0833309669;

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, số IMEI: 353817081423295, lắp sim số 0796166789;

Xét nghiệm Vũ Văn V dương tính với chất ma túy.

- Thu giữ của Trần Thị Thanh Ng: 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, số Imei 356555089561420, lắp sim số 09477841987.

Xét nghiệm Ng dương tính với chất ma túy.

- Thu giữ của Phạm Duy Thanh: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, lắp sim số 0828390999.

Xét nghiệm Thanh dương tính với chất ma túy.

- *Thu giữ của Nguyễn Văn Tuấn:*

+ 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei 1: 355766105409335. Số Imei 2: 355766105909334, lắp sim số 0388998814;

+ 01 điện thoại di động Iphone màu đen, lắp sim số 0392120994;

Xét nghiệm Tuấn dương tính với chất ma túy.

- *Thu giữ của Bùi Văn S:* 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu hồng, Imei 356569083820708, lắp sim số 0585021498. Xét nghiệm S dương tính với chất ma túy .

- *Thu giữ của Phạm Thúy K:* 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, số Imei 356696087933219, lắp sim số 0825111995. Xét nghiệm K âm tính với chất ma túy .

Tại Bản Kết luận giám định số 519/KLGD- PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (thu trên mặt đĩa sứ màu trắng) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,362 gam.

- 01 túi ni lông có:

+ Các mảnh viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,489 gam.

+ Các mảnh viên nén màu nâu đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,221 gam.

- 01 bát sứ màu trắng có dính ma túy loại MDMA.

- 01 tàu hút tự tạo và 01 thẻ nhựa màu đỏ đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ T.A khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 07/01/2022, T.A gọi điện cho Vũ Văn V nói cùng bạn đến nhà V để sử dụng ma túy, V đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 08/01/2022, T.A cùng Nguyễn Văn Tuấn và Bùi Văn S đi taxi đến chỗ V. Trên đường đi, T.A có gọi điện cho bạn xã hội tên Ngọ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0974623567 hỏi mua 02 viên ma túy “thuốc lắc”, 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 2.300.000 đồng và hẹn giao ma túy tại Khách sạn số 2D Đường Thành (nơi V thuê phòng) để sử dụng. Khi đến số 2D Đường Thành, T.A gọi điện cho V, được Phạm Duy Thanh xuống đón đưa lên phòng 428. Lúc này, trong phòng có Thanh, Trần Thị Thanh Ng và Phạm Thúy K. Một lúc sau, Ngọ đến và đưa cho T.A 01 túi ni lông bên trong chứa ma túy Ketamine và 01 túi ni lông chứa 02 viên “thuốc lắc” (01 viên màu xanh và 01 viên màu nâu). T.A cầm ma túy lên phòng và để trên bàn cho mọi người sử dụng rồi đi vệ sinh. Khi T.A quay ra thấy túi ma túy Ketamine đã

được đổ ra đĩa sứ xào sẵn kẻ thành các “đường”, ma túy thuốc lắc được bẻ nhỏ để trong bát sứ trên bàn. T.A tự lấy 01 mảnh viên ma túy “thuốc lắc” uống và hút 03 “đường” ma túy Ketamine rồi ra đệm ngồi. Khi V quay về phòng nhìn thấy ma túy trên bàn và có sử dụng ma túy kẹo và ke. Một lúc sau, Công an vào phòng kiểm tra phát hiện bắt giữ như trên. Số tiền mua ma túy là của T.A, không biết có những ai đã sử dụng ma túy. Mọi người sử dụng ma túy không phải trả tiền cho T.A. Loa và đèn nháy là của V. Hai chiếc điện thoại là của T.A, trong đó chiếc điện thoại Nokia có sử dụng liên lạc với Ngọ để mua ma túy.

Vũ Văn V khai nhận: V thuê phòng 428 khách sạn số 2D Đường Thành từ ngày 01/01/2022. V là người chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng phòng 428. Khoảng 0 giờ ngày 08/01/2022, T.A gọi điện cho V nói cùng bạn đến chỗ V chơi, V đồng ý. Khi V về phòng thấy T.A, Tuấn và S đang ăn uống trong phòng, ở trên bàn có 01 túi ni lông kích thước khoảng 1,5x2,5cm chứa ma túy “ke” và trong 01 chiếc bát sứ màu trắng có 01 viên nén màu nâu và 01 viên nén màu xanh. V biết là ma túy do T.A mang đến để mọi người sử dụng. V là người bẻ vụn 02 viên ma túy (01 viên màu xanh, 01 viên màu nâu) cho ra bát để mọi người sử dụng. V lấy một mảnh ma túy “kẹo” sử dụng rồi đi vào nhà vệ sinh. Khi quay ra, V thấy trên bàn có một đĩa sứ màu trắng trên bề mặt có một tẩu tự tạo và một thẻ nhựa màu đỏ, có ai đó đã “xào ke” chia sẵn thành các đường “ke” trên đĩa nên tự đến lấy sử dụng rồi ngồi nghe nhạc nói chuyện cùng mọi người. Khoảng 30 phút sau, công an vào phòng kiểm tra phát hiện bắt giữ như trên. Ma túy do T.A mang đến để mọi người cùng sử dụng và không phải trả tiền. Có T.A, V, Tuấn, S, Ng, Thanh đã sử dụng ma túy còn bát, đĩa sứ, thẻ nhựa là của V; không biết ai là người đã lấy các dụng cụ trên ra và tự tạo tẩu để sử dụng ma túy. Loa và đèn nháy là của V, để ở cuối giường ngủ, không rõ ai bật lên. Hai chiếc điện thoại là của V, sử dụng liên lạc gia đình và bạn bè.

Bùi Văn S khai: T.A rủ S đến nhà V uống rượu và sử dụng ma túy, S đồng ý và rủ Tuấn cùng đi. Sau đó, cả ba đi taxi đến chỗ V tại 2D Đường Thành. Tại đây, Thanh xuống đón cả nhóm lên phòng 428 có Ng và K đang ở trong phòng. Một lúc sau, V đi về. T.A rủ mọi người cùng sử dụng ma túy. Mọi người đồng ý. Khoảng 20 phút sau, T.A đi xuống tầng 1 và cầm theo 01 túi ni lông chứa 02 viên thuốc lắc và 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng lên phòng. V ra khu vực bếp lấy 01 đĩa, 01 bát sứ, 01 tấm thẻ nhựa cứng ra; dùng cốc thủy tinh đập 02 viên ma túy đỏ vào bát để trên mặt bàn. S đưa cho T.A 01 mảnh ma túy thuốc lắc sử dụng. Sau đó, V đổ túi ni lông chứa ma túy Ketamine ra đĩa xào rồi đưa cho T.A sử dụng. Sau khi sử dụng, T.A đưa đĩa ma túy cho S. S cho Tuấn sử

dụng rồi đến S, V, Ng sử dụng. S và Tuấn không cần phải góp tiền để sử dụng ma túy và không biết T.A mua ma túy của ai.

Phạm Duy Thanh khai: Thanh đang ở phòng 428 cùng K thì V gọi điện cho Thanh nói xuống đón T.A, Tuấn, S lên phòng. Khoảng 10 phút sau, V và Ng về phòng. Khi đang ngồi trong phòng, T.A bỏ ra bàn 01 túi ni lông chứa 02 viên nén và 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng bảo mọi người sử dụng. V đi ra bếp lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, ra chỗ để giày lấy 01 thẻ nhựa màu đỏ quay lại bàn đồ ke ra đĩa để xào. Sau đó, V bật nhạc, cắm đèn. V, Ng, T.A, Tuấn, S ngồi ghế sử dụng ma túy còn Thanh, K không sử dụng.

Nguyễn Văn Tuấn khai: S gọi điện rủ Tuấn đi uống bia, Tuấn đồng ý. Tuấn, S, T.A cùng đi taxi đến số 2D Đường Thành lên phòng 428 ngồi uống bia cùng V, Thanh, K và Ng. Tuấn có lấy 01 mảnh viên “keo” trong bát đĩa trên bàn sử dụng. Tuấn không biết ai đã mua ma túy, không để ý có ai khởi xướng, bàn bạc việc sử dụng ma túy. Tuấn không phải trả tiền sử dụng ma túy.

Trần Thị Thanh Ng khai: T.A, S, Tuấn mang theo đồ ăn và bia đến phòng 428 cùng nhau ăn uống. Một lúc sau, Ng nhìn thấy trên bàn có đĩa chứa ma túy Ketamine và bát chứa ma túy “keo”; không biết ma túy do ai mang đến. T.A, S, Tuấn có sử dụng “keo và ke”. V đi uống rượu về có hít 02 đường “ke” nên Ng cũng hít 02 đường “ke” cùng mọi người. Ng không phải góp tiền để sử dụng ma túy.

Phạm Thúy K khai: Thấy T.A bỏ 02 gói ma túy ra bàn rồi đi vệ sinh. Không biết ai là người đã chuẩn bị công cụ và xào “ke” để mọi người sử dụng. K không sử dụng ma túy.

Căn cứ tài liệu điều tra đủ cơ sở xác định: Vũ T.A là người cung cấp ma túy để T.A, Vũ Văn V, Bùi Văn S, Nguyễn Văn Tuấn, Trần Thị Thanh Ng, Phạm Duy Thanh cùng sử dụng tại phòng 428 Khách sạn số 2D Đường Thành và không phải trả tiền cho T.A. Sau khi các đối tượng sử dụng ma túy xong, đang ngồi chơi nghe nhạc thì bị công an vào kiểm tra phát hiện thu giữ 0,710 gam ma túy loại MDMA và 1,362 gam ma túy Ketamine là của Vũ T.A, mục đích để sử dụng lần sau. Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Vũ T.A còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng khối lượng các chất ma túy mà Vũ T.A tàng trữ trái phép được quy định tại hai điểm khác nhau của Điều 249 Bộ luật Hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy T.A tàng trữ trái phép chiếm tỷ lệ 8,23% so với khối lượng ma túy tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ lời khai, kết quả xét nghiệm xác định Nguyễn Văn Tuấn, Bùi Văn S, Phạm Duy Thanh và Trần Thị Thanh Ng đều dương tính với chất ma túy nên Công an quận Hoàn Kiếm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Phạm Thúy K âm tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Khách sạn số 2D Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội: Quá trình điều tra xác định là của Công ty cổ phần du lịch khách sạn Phùng Hưng cho Công ty TNHH Đầu tư và phát triển bất động sản Phúc S thuê nhà theo hợp đồng đã được ký kết ngày 05/11/2021 và uỷ quyền cho anh Trần Bảo Vũ (Sinh năm: 1999; Nơi ĐKKHKT: Thôn 1, xã An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái) đại diện quản lý khách sạn. Anh Vũ có ký hợp đồng cho thuê phòng 428 khách sạn 2D Đường Thành với Vũ Văn V từ ngày 01/01/2022. Anh Vũ không biết việc V cùng các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nhưng đã buông lỏng quản lý dẫn đến khách thuê phòng lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy. Công an quận Hoàn Kiếm đã chuyển tài liệu liên quan đến Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Bảo Vũ về hành vi “*Để khách thuê phòng lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Đối với các tang, tài vật thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 06/5/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: Trả lại 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, số Imei 356555089561420, lắp sim số 09477841987 cho Trần Thị Thanh Ng; 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, lắp sim số 0828390999 cho Phạm Duy Thanh; 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei 1: 355766105409335. Số Imei 2: 355766105909334, lắp sim số 0388998814 và 01 điện thoại di động Iphone màu đen, lắp sim số 0392120994 cho Nguyễn Văn Tuấn; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu hồng, Imei 356569083820708, lắp sim số 0585021498 cho Bùi Văn S; 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, số Imei 356696087933219, lắp sim số 0825111995 cho Phạm Thúy K.

Về đối tượng bán ma túy tên Ngọ, do T.A khai không rõ tên tuổi, địa chỉ; tiến hành rút list số điện thoại của Ngọ không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 118/CT - VKS ngày 15/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Vũ T.A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

bị cáo Vũ Văn V về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Vũ T.A, Vũ Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Số ma túy còn lại trên bàn nếu không bị bắt giữ các bị cáo sẽ tiếp tục sử dụng cho đến hết. Các bị cáo thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm căn cứ vào kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa đã nhận định: Bị cáo Vũ T.A khai nhận số ma túy công an thu giữ trong đĩa sứ hình tròn màu trắng và 01 bát sứ hình tròn màu trắng trên mặt bàn tại phòng 428 khách sạn số 2D Đường Thành là của T.A mang để cùng sử dụng với bị cáo Vũ Văn V và các đối tượng khác nhưng chưa sử dụng hết thì bị kiểm tra bắt giữ. Nếu không bị công an bắt giữ sẽ tiếp tục sử dụng cho đến hết, không cất giấu để sử dụng riêng lần sau cho bản thân. Khối lượng ma túy còn lại khi công an kiểm tra không lớn. Vì vậy, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát căn cứ điều 319 Bộ luật Tố tụng hình sự rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ T.A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ T.A tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Vũ Văn V về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ T.A mức án tù 8 năm đến 08 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2022. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn V mức án tù 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 06/5/2022). Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 25cm, 01 bát sứ màu trắng đường kính khoảng 10cm, 01 tủ hút tự tạo, 01 thẻ nhựa màu đỏ, 01 chiếc loa nghe nhạc hình tròn, màu đen, 01 chiếc đèn nháy màu trắng đen và 04 sim điện thoại các loại; tịch thu sung công 01 điện thoại di động **Nokia màu đen của T.A**; trả cho bị cáo Vũ T.A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen và bị cáo Vũ Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả phân tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Vũ T.A và Vũ Văn V tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã rút 01 phần truy tố tội tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Vũ T.A, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 08/01/2022, Vũ T.A và Vũ Văn V đã có hành vi tổ chức cho Bùi Văn S, Nguyễn Văn Tuấn, Trần Thị Thanh Ng, Phạm Duy Thanh sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 428 khách sạn số 2D Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trong đó: Vũ T.A là người cung cấp chất ma túy, Vũ Văn V là người dùng địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Mặc dù, Vũ Văn V chỉ thừa nhận khi về đến phòng 428 đã thấy ma túy trên mặt bàn nên tự lấy để sử dụng. V không góp tiền mua ma túy, không chuẩn bị công cụ hỗ trợ sử dụng ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của Bùi Văn S, Phạm Duy Thanh xác định: V là người lấy bát, đĩa, thớt (các công cụ dùng để sử dụng ma túy) ra; cung cấp loa, đèn nháy và là người trực tiếp “xào ke” đưa cho các đối tượng khác sử dụng. Phòng 428 khách sạn số 2D Đường Thành là của V thuê và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng. Khi thấy các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng, V không ngăn cản mà còn tự lấy ma túy để sử dụng. Vũ Văn V đã dùng địa điểm và dụng cụ để các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên V đồng phạm với Vũ T.A về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận khi đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan điều tra bắt giữ, nếu không bị bắt giữ thì các bị cáo sẽ sử dụng hết số ma túy còn lại, không cất giấu để lần sau sử dụng riêng. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ T.A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Các bị cáo Vũ T.A và Vũ Văn V đã tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân bị cáo T.A có 02 tiền án chưa xóa án tích, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên hành vi nêu trên của bị

cáo Vũ T.A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ T.A, Vũ Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo T.A: Nhân thân có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo là người rủ S và gọi điện cho V, cung cấp ma túy để T.A, V, S, Tuấn, Ng, Thanh sử dụng nên mức hình phạt của bị cáo cao hơn mức hình phạt của bị cáo V.

- Đối với bị cáo V: Nhân thân có 01 tiền án đã được xóa, bị cáo đồng phạm với bị cáo T.A trong tội tổ chức sử dụng chất ma túy, là người cung cấp địa điểm và công cụ phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo thấp hơn mức hình phạt của T.A.

Do vậy, Hội đồng xét xử phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy, các công cụ phạm tội và các sim điện thoại đã thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại Nokia màu

đen của T.A liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen của T.A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen của V không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Vũ T.A, Vũ Văn V phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Vũ T.A; điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Vũ Văn V. Điều 17, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo **Vũ T.A 09 (chín) năm tù** về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn tính từ ngày 08/01/2022.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn V 8 (tám) năm tù** về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 06/05/2022.

2.Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3.Về vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên mép dán có chữ ký của đương sự Vũ T.A và Vũ Văn V, bên trong có: 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 4x4 cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,362 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,115 gam, còn lại 1,247 gam; 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 2x2 cm chứa các mảnh viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,489 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,082 gam, còn lại 0,407 gam và các mảnh viên nén màu nâu đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,221 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,092 gam, còn lại 0,129 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bọc giấy niêm phong trên mép dán có chữ ký của đương sự Vũ T.A và Vũ Văn V, bên trong có: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 25cm; 01 bát sứ màu trắng đường kính khoảng 10cm; 01 tủ hút tự tạo; 01 thẻ nhựa màu đỏ; 04 sim điện thoại số: 0911958363; 0917412691; 0833309669; 0796166789.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc loa nghe nhạc hình tròn, màu đen; 01 chiếc đèn nháy màu trắng đen của V;

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số imei 1: 0356819631224022, số Imei 2: 356819633224020 của T.A; Trả lại cho T.A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số imei 355358086653386; Trả lại cho V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu đen, số Imei 352861112512453; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, số Imei: 353817081423295.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2022.

4. Về án phí: Các bị cáo T.A, V: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm+ HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Thu Hương

